

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẬP THẠCH
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2018/HSST
Ngày 26 tháng 10 năm 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH – TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Nga

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Anh Tuấn

2. Ông Lê Văn Hùng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Lăng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Minh Đoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2018, tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 60/2018/TLST-HS ngày ngày 08 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2018/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Dương Đức G, sinh ngày 22/6/1990, tại tỉnh TQ

Nơi ĐKKHKT và cư trú: thôn T, xã H, huyện S, tỉnh TQ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; Dân tộc: Dao; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; bố đẻ: Dương Trung H; mẹ đẻ: Triệu Thị T; vợ: Triệu Thị H; con: có 01 con, sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/6/2018 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Dương Đức G:

Ông Nguyễn Văn Th – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc, có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 25/6/2018, Dương Đức G điều khiển xe máy nhãn hiệu FAVOUR, kiểu dáng Wave an pha màu đỏ, Biển kiểm sát 61L2-3309 từ nhà đến xã Đ, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc. Trên đường đi, G gọi điện thoại cho đối tượng tên T (theo lời khai của G) để hỏi mua 6.000.000 đồng ma túy. T đồng ý và hẹn G ở nghĩa trang thôn S, xã Đ để trao đổi, mua bán. Sau đó có 01 người đàn ông đi đến điểm hẹn đưa cho G 01 túi nilon bên trong chứa ma túy và G đưa cho người này số tiền 5.500.000đ (G nợ lại 500.000 đồng). Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, G đi xe máy đến khu vực cây xăng thuộc thôn N, xã L, huyện Lập Thạch với mục đích bán ma túy cho những người có nhu cầu để kiếm lời. Khi G chưa kịp bán cho ai thì bị tổ công tác phòng chống tội phạm về ma túy Công an tỉnh Vĩnh Phúc phát hiện, bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: thu giữ trong túi quần bên trái Dương Đức G đang mặc 05 túi nilon bên trong chứa chất bột màu trắng (G khai là ma túy - heroin, niêm phong trong bao gói ký hiệu A1); thu giữ tại vị trí mặt đất G bị bắt 01 túi nilon bên trong chứa cục chất bột màu trắng (G khai là ma túy- heroin vừa mua của đối tượng tên T, niêm phong trong bao gói ký hiệu A2); thu giữ tại túi quần sau bên trái G số tiền 210.000 đồng và 01 đăng ký xe máy số 0108985 mang tên Lữ Thị T, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã cũ, 01 điện thoại di động ITEL màu vàng nhạt đã cũ, 01 xe mô tô nhãn hiệu FAVOUR kiểu dáng Wave an pha màu đỏ Biển kiểm soát 61L2-3309.

Cơ quan Cảnh sát điều tra công an tỉnh Vĩnh Phúc ra Quyết định trưng cầu giám định. Ngày 29/6/2018, Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Vĩnh Phúc có văn bản số 880/KLGĐ kết luận:

1. Chất bột, cục màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 1,3971g (Một phẩy ba chín bảy một gam, không kể bao bì) loại Heroine.

2. Chất bột, cục màu trắng của mẫu ký hiệu A2 gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 4,9444g (Bốn phẩy chín bốn bốn bốn gam, không kể bao bì) loại Heroine.

Hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định còn lại sau khi giám định cho cơ quan trưng cầu gồm A1=1,0526 gam, A2=4,4182 gam cùng toàn bộ bao gói.

Dương Đức G khai nhận nguồn gốc số ma túy bị thu giữ là do G mua của một người đàn ông tên là T ở xã Đ, huyện Tam Đảo, sinh năm khoảng 1976, cao khoảng 1,62m, tóc cắt bình thường và bị cụt một cánh tay. Cụ thể: 05 gói ma túy

thu giữ trên người, G mua của T từ ngày 22/6/2018 với giá 500.000đồng; 01 gói ma túy thu giữ tại vị trí mặt đất nơi bị cáo bị bắt, bị cáo mua của T tối ngày 25/6/2018 với giá 6.000.000đồng (bị cáo đã trả 5.500.000đồng còn nợ lại 500.000đồng). Toàn bộ số ma túy trên, G mua với mục đích để bán cho các con nghiện kiếm lời.

Tại bản cáo trạng số: 62/CT- VKS-MT ngày 05 tháng 10 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch truy tố Dương Đức G về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” theo Điểm i Khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch luận tội đối với bị cáo Dương Đức G, giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Sau khi đánh giá, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố bị cáo Dương Đức G phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”; áp dụng Điểm i Khoản 2 Điều 251; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo từ 07 năm tù đến 07 năm 06 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung và đề nghị xử lý vật chứng vụ án; bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm do bị cáo thuộc hộ nghèo theo quy định tại Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không có lời bào chữa, bổ sung nào khác.

Người bào chữa cho bị cáo Dương Đức G đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo được sinh ra ở nơi có khó khăn về vật chất cũng như tinh thần nên nhận thức xã hội, nhận thức pháp luật còn nhiều hạn chế; trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, lần đầu phạm tội; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là sai trái, bị cáo rất hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lập Thạch, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Dương Đức G đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người chứng kiến, biên bản phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 21 giờ ngày 25/6/2018, G đi xe máy đến khu vực cây xăng thuộc thôn N, xã Liên Hòa, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc với mục đích bán ma túy cho những người có nhu cầu để kiếm lời. Khi G chưa kịp bán cho ai thì bị tổ công tác phòng chống tội phạm về ma túy Công an tỉnh Vĩnh Phúc phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng gồm: 6,3415g ma túy - Heroine và cùng nhiều vật chứng khác.

Hành vi nêu trên của Dương Đức G đã phạm vào tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm i Khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Điều luật quy định: “ *Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:*

...

i) Heroine...có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam”

Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là táo bạo, nguy hiểm cho xã hội, vì hám lời, lười lao động nên bị cáo đã xâm phạm chính sách quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an ở địa phương, gây dư luận xấu trong nhân dân. Mặc dù các hành vi liên quan đến ma túy đã được tuyên truyền giáo dục nhiều, song các tội phạm trên cũng chưa giảm, diễn biến phức tạp, thủ đoạn ngày càng tinh vi hơn. Do vậy, việc đưa bị cáo Dương Đức G ra xét xử lưu động công khai tại khu dân cư là cần thiết, có tác dụng tuyên truyền, giáo dục ý thức pháp luật trong nhân dân và phục vụ tốt nhiệm vụ chính trị, giữ vững an ninh tại địa phương.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[4] Về áp dụng hình phạt bổ sung: theo quy định tại Khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự: *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”*. Qua xem xét điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo G thấy rằng: kinh tế gia đình của bị cáo khó khăn, không có tài sản có giá trị lớn, bị cáo không có việc làm ổn định, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Đối với người đàn ông tên T đã bán ma túy cho G, G không xác định được cụ thể địa chỉ, tên tuổi, nhân thân, lý lịch của đối tượng T. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lập Thạch đã tiến hành xác minh tại Công an xã Đ, huyện Tam Đảo và xác định đối tượng Nguyễn Văn T, sinh năm 1974 trú tại Thôn L, xã Đ, huyện Tam Đảo là đối tượng có thông tin, đặc điểm phù hợp với những thông tin do bị cáo G cung cấp. Cơ quan điều tra đã triệu tập nhiều lần nhưng hiện tại T không có mặt tại địa phương nên tách ra khi nào làm rõ xử lý sau là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 02 bao gói niêm phong chất ma túy- heroin, ký hiệu A1 = 1,0526; A2 = 4,4182g do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc hoàn trả sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy;

- Số tiền 210.000đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã cũ là tài sản riêng của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL màu vàng nhạt đã cũ là công cụ, phương tiện bị cáo dùng để trao đổi, mua bán trái phép chất ma túy nên cần tịch thu bán sung quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu FAVOUR, kiểu dáng Wave anpha màu đỏ, Biển kiểm soát 61L2-3309 và 01 đăng ký xe mang tên Lữ Thị T – trú tại xã H, thị xã T, tỉnh Bình Dương, bị cáo mua lại của 01 người đàn ông ở xã T, huyện Sơn Dương vào đầu tháng 6/2018 với giá 4.500.000đ để làm phương tiện đi lại và căn cứ kết quả tra cứu tang vật vụ án, Công an tỉnh Vĩnh Phúc xác định

chiếc xe mô tô trên không phải là tang vật vụ án. Do đó, có đủ cơ sở xác định chiếc xe mô tô trên là tài sản hợp pháp của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo.

[6] Về án phí: Bị cáo Dương Đức G thuộc diện hộ nghèo nên bị cáo được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Điểm i Khoản 2 Điều 251; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Tuyên bố: Bị cáo Dương Đức G phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Dương Đức G 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/6/2018.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

- Tịch thu, tiêu hủy 02 bao gói niêm phong chất ma túy- heroin, ký hiệu A1 = 1,0526; A2 = 4,4182g do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc hoàn trả sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành;

- Trả lại bị cáo Dương Đức G: 210.000đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã cũ, 01 xe mô tô nhãn hiệu FAVOUR, kiểu dáng Wave anpha màu đỏ, Biển kiểm soát 61L2-3309 và 01 đăng ký xe mang tên Lữ Thị T – trú tại xã H, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

- Tịch thu, bán sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel màu vàng nhạt đã cũ là công cụ, phương tiện bị cáo dùng để trao đổi, mua bán trái phép chất ma túy.

(Toàn bộ vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/10/2018).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Dương Đức G được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Lập Thạch;
- Chi cục THADS Lập Thạch;
- Công an huyện Lập Thạch;
- Trại giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp Vĩnh Phúc;
- UBND xã H;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Nga